

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/9/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chính phủ ban hành Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2020 về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, trong đó yêu cầu tập trung quán triệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Nghị quyết này; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể. Thực hiện Nghị quyết trên, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/9/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. Quan điểm

1. Đổi mới tư duy, sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên mạnh mẽ của toàn tỉnh, phát huy tinh thần tự lực, tự cường và xác định các yếu tố bứt phá để phấn đấu vươn lên, phát triển nhanh, bền vững, đóng góp một cách thiết thực vào việc hiện thực hóa khát vọng phát triển của tỉnh, của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

2. Tăng cường các hoạt động điều phối liên kết vùng để thúc đẩy liên kết vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đảm bảo chủ động, hiệu quả; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các hoạt động liên kết vùng.

3. Xây dựng quy hoạch cấp tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo phương pháp tích hợp nhiều quy hoạch, thể hiện được vai trò "đầu tàu" của vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam với cách làm đổi mới sáng tạo, không tư duy dàn trải, cát cứ, chỉ nghĩ lợi ích một địa phương mà bỏ qua các yếu tố vùng, yếu tố quốc gia.

4. Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách đặc thù huy động nguồn lực xã hội và bố trí nguồn lực đầu tư thích đáng từ nguồn ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2021-2025 để phát triển kết cấu hạ tầng của Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, nhất là các dự án giao thông, thủy lợi liên vùng, các dự án quan trọng quy mô lớn tác động lan tỏa tích cực.

5. Xác định các ngành, lĩnh vực phù hợp với đặc thù, lợi thế so sánh của từng địa phương trong tỉnh để tập trung thu hút đầu tư, hạn chế phát triển dàn trải, trùng lặp, cạnh tranh giữa các tỉnh và địa phương trong tỉnh; tránh phụ



thuộc vào một số ngành, lĩnh vực phát triển không bền vững, đã hết dư địa tăng trưởng.

6. Nâng cao trách nhiệm của các đồng chí Giám đốc Sở, Bí thư huyện ủy, Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc phối hợp, liên kết phát triển kinh tế giữa các địa phương trong vùng và liên vùng. Các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm cần chủ động phối hợp thúc đẩy liên kết vùng; xác định vị trí, vai trò kết nối của từng địa phương trong vùng và giữa vùng với cả nước thông qua các hình thức liên kết và điều phối vùng phù hợp đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

II. Yêu cầu

- Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/9/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của Chính phủ.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Về xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch:

- **Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư** chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn lực và phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan trung ương khẩn trương lập và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch. Rà soát, đề xuất bổ sung vào quy hoạch phát triển các khu công nghiệp (KCN) của một số địa phương đạt tỷ lệ lấp đầy KCN cao, sử dụng đất có hiệu quả, có khả năng thu hút đầu tư báo cáo UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét.

- **Giao Sở Tài nguyên và Môi trường** chủ trì phối hợp với các đơn vị rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương, sử dụng đất hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quy hoạch và pháp luật liên quan, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- **Giao Sở Xây dựng** chủ trì phối hợp với các đơn vị đề xuất các giải pháp quy hoạch, xây dựng và phát triển các đô thị lớn và vùng ven sân bay quốc tế Long Thành và các đô thị trên địa bàn tỉnh trở thành các đô thị hiện đại, đáng sống mang tầm cỡ khu vực, trong đó đề xuất phát triển đô thị thông minh, đô thị xanh, các dịch vụ vùng ven sân bay quốc tế Long Thành gắn với các giải pháp huy động nguồn lực triển khai các quy hoạch trên. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn.

2. Về huy động nguồn lực đầu tư phát triển.

- **Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

+ Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Bộ Chính trị xây dựng dự thảo Nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sau khi được Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết, tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, Quốc hội xây dựng cơ chế đặc thù phát triển tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

+ Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn lực đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đúng quy định hiện hành, ưu tiên các công trình kết cấu hạ tầng nhất là các dự án giao thông, thủy lợi liên vùng, các dự án quan trọng quy mô lớn tác động lan tỏa tích cực.

+ Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh huy động đa dạng các nguồn lực, kết hợp nguồn vốn giữa trung ương và địa phương, đẩy mạnh thu hút có chọn lọc các dự án FDI, tranh thủ nguồn vốn ODA, vốn tư nhân, và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các dự án trọng điểm, có tính chất đột phá, thúc đẩy liên kết vùng.

+ Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh xây dựng danh mục các dự án xúc tiến đầu tư, nhất là các dự án FDI dựa trên các tiêu chí lựa chọn như: có giá trị gia tăng và sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường, có suất đầu tư cao, hệ số sử dụng đất thấp, các dự án có khả năng đóng góp ngân sách nhà nước lớn.

- Giao Sở Tài chính:

+ Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền cho phép tỉnh được tăng bội chi trong tổng mức bội chi ngân sách nhà nước để tăng mức vay lại của tỉnh, từ đó có thêm nguồn vốn vay để đầu tư cho các dự án quan trọng, quy mô lớn của tỉnh.

+ Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh đề xuất cơ chế, chính sách tạo nguồn thu để lại và tỷ lệ điều tiết phù hợp trong giai đoạn 2021-2025 cho các tỉnh, thành phố có tỷ lệ điều tiết về ngân sách trung ương thuộc các vùng kinh tế trọng điểm.

- **Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Đồng Nai** chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tập trung huy động các nguồn vốn nhà rồi để cung ứng đầy đủ, kịp thời vốn tín dụng với lãi suất hợp lý giúp doanh nghiệp, người dân khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh, đặc biệt để đầu tư các dự án giúp phát huy thế mạnh, tiềm năng của địa phương.

- **Giao Sở Giao thông Vận tải** nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Giao thông Vận tải ưu tiên bố trí vốn đầu tư hạ tầng giao thông mang tính kết nối vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

3. Về đào tạo và sử dụng lao động.

- **Giao Sở Giáo dục và Đào tạo** chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, phát triển nguồn



nhân lực trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh, cải tiến nội dung chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng và hội nhập quốc tế, tiếp tục nâng cao đào tạo đội ngũ cán bộ giảng dạy.

- **Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh** tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại cho người lao động trình độ, tay nghề phù hợp với định hướng thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư. Triển khai các chính sách liên kết, hợp tác đào tạo giữa các cơ sở dạy nghề, nhất là cơ sở công lập với doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam. Đào tạo nguồn nhân lực gắn với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- **Giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp** xác định nhu cầu nhân lực của tỉnh, tham mưu UBND tỉnh cơ chế sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, đúng ngành nghề đào tạo.

4. Về cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin

- **Giao Sở Thông tin Truyền thông** nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh triển khai phát triển hạ tầng số hiện đại, ưu tiên triển khai hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu phát triển về công nghệ của quốc tế trong các Khu công nghệ cao, khu công nghiệp để triển khai các công nghệ số đổi mới sáng tạo, tham mưu UBND tỉnh xây dựng chính quyền số gắn liền với đô thị thông minh.

- **Giao Sở Thông tin Truyền thông chủ trì phối hợp** với các đơn vị trong tỉnh và các đơn vị khác ngoài tỉnh trong Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam tham mưu UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch hội đồng Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu chung về các chỉ số phát triển kinh tế - xã hội, các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển, các công trình trọng điểm, dự án lớn triển khai trên địa bàn phục vụ công tác điều phối các hoạt động liên kết vùng.

5. Về cơ chế điều phối vùng KTTĐ.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trong Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch hội đồng vùng kinh tế trọng điểm phía Nam thực hiện tốt các hoạt động điều phối liên kết giữa các Bộ và địa phương trong vùng KTTĐ theo các Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 25/6/2015, số 2059/QĐ-TTg ngày 24/11/2015, số 2360/QĐ-TTg ngày 22/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ; phát huy vai trò động lực, kết nối vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, kịp thời đề xuất với Thủ tướng chính phủ, Chính phủ những cơ chế, chính sách phù hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Về cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực.

- **Giao các sở, ban ngành, địa phương** cần xác định rõ nhiệm vụ phát triển từng ngành, lĩnh vực, địa phương phù hợp với tiềm năng, lợi thế so sánh của

ngành, địa phương, đề xuất các giải pháp cụ thể phát triển các ngành, lĩnh vực, địa phương không chỉ phát triển về kinh tế mà phải xây dựng xã hội thực sự là nơi đáng sống, đáng làm việc của giới trẻ, giới tri thức và nguồn nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước.

- **Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục** phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh các giải pháp để thu hút đầu tư các dự án sử dụng công nghệ cao, có giá trị gia tăng và hiệu quả sử dụng đất cao, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, sản xuất, lắp ráp các sản phẩm điện, điện tử, công nghiệp chế biến chế tạo, kinh tế số, tài chính ngân hàng, bất động sản.

- **Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư** tham mưu UBND tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong tất cả các ngành, lĩnh vực theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong mọi hoạt động của nền kinh tế, tập trung phát triển các ngành có lợi thế so sánh, là thế mạnh của địa phương và trọng tâm phát triển của vùng.

- **Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư** tham mưu UBND tỉnh tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh bổ sung quy hoạch các Khu công nghiệp để sẵn sàng đón nhận các dòng vốn đầu tư dịch chuyển từ nước ngoài, thu hút đầu tư hiệu quả vào các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Các Sở, Ban ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành Kế hoạch hành động cụ thể về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm của từng Sở, Ban ngành, địa phương, Kế hoạch hành động phải được xây dựng trước ngày 30/11/2020 và gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp báo cáo. Kế hoạch hành động phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và dự kiến các bước thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 và Kế hoạch này.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch này, Chương trình hành động, chương trình công tác của UBND tỉnh, của các Sở, Ban ngành, địa phương các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm đã đề ra; có giải pháp xử lý phù hợp, kịp thời, linh hoạt; đồng thời kiến nghị, đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả.



- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo. Trước ngày 25 tháng 11 hàng năm, tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện một năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. Trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết 6 tháng và một năm trình UBND tỉnh thông qua, báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TXLK, TPBH;
- Lưu: VT, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng